TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẢNG BOM** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: **06**/2019/KDTM-ST
Ngày: 29 -11-2019
V/v: "Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Hồng Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Phi Hổ

Ông Đặng Quang Hoạch

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Phát – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom tham gia phiên tòa: Ông Lê Trọng Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 02/2019/TLST-KDTM ngày 14 tháng 01 năm 2019 về việc "*Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa*", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2019/QĐST-KDTM ngày 25 tháng 10 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 26/2019/QĐST-KDTM ngày 13 tháng 11 năm 2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: **Công ty trách nhiệm hữu hạn Việt Tuấn P**

Địa chỉ: số Atổ A, khu phốA, phường TD, thành phố BH, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện theo pháp luật: Ông Lê Đức H – Chức vụ: Giám đốc

Đại diện theo ủy quyền: Ông Dương Đức V, sinh năm 1992

Địa chỉ: Số Atổ A, khu phốA, phường TD, thành phố BH, tỉnh Đồng Nai. (*theo văn bản ủy quyền ngày 24/9/2018*). *Anh Văn xin vắng mặt*

- Bị đơn: **Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại dịch vụ Thẩm Vân A**

Địa chỉ: Số A ấp QP, xã QT, huyện TB, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Anh T

Địa chỉ: sốA ấp LL A, xã QT, huyện TN, tỉnh Đồng Nai. *Ông Tiến vắng mặt*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình tố tụng đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn – anh Dương Đức Văn trình bày:

Theo thỏa thuận thì Công ty TNHH Việt Tuấn P có bán hàng hóa là Áo sơ mi nam, nữ cho Công ty TNHH TM –DV Thẩm Vân Avới số lượng là 6.760 cái, đơn giá 47.000 đồng/cái, tổng số tiền là 349.492.000 đồng. Trong đó giá trị hàng hóa là 317.720.000 đồng, tiền thuế giá trị gia tăng là 31.772.000 đồng. Việc mua bán giữa hai Công ty chỉ thỏa thuận bằng miệng chứ không làm hợp đồng.

Ngày 29/08/2016, Công ty Việt Tuấn Pđã xuất và giao hóa đơn GTGT số 0000203 cho Công ty Thẩm Vân A với tổng số tiền là 349.492.000 đồng (*ba trăm bốn mươi chín triệu bốn trăm chín mươi hai ngàn đồng*).

Ngày 30/09/2016, Công ty Thẩm Vân A đã chuyển khoản để thanh toán cho Công ty Việt Tuấn P số tiền 150.000.000 đồng. Đến ngày 14/08/2017, Công ty Thẩm Vân A tiếp tục chuyển khoản để thanh toán cho Công ty TNHH Việt Tuấn P số tiền 45.000.000 đồng. Số công nợ hiện Công ty Thẩm Vân A còn nợ Công ty Việt Tuấn P là 154.492.000 đồng.

Tuy nhiên sau đó rất nhiều lần Công ty Việt Tuấn P liên hệ yêu cầu thanh toán số tiền 154.492.000 đồng còn lại thì Công ty Thẩm Vân A không thanh toán và cố tình tránh mặt. Công ty Việt Tuấn P đã giao đủ hàng, xuất hóa đơn cho Công ty Thẩm Vân A tuy nhiên Công ty Thẩm Vân A lại không thanh toán đủ số tiền mua hàng như đã thỏa thuận.

Nay Công ty TNHH Việt Tuấn P khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom giải quyết buộc phía bị đơn Công ty TNHH Thẩm Vân A phải thanh toán cho Công ty TNHH Việt Tuấn P số tiền là 154.492.000 đồng (*một trăm năm mươi bốn triệu bốn trăm chín mươi hai nghìn đồng*), không yêu cầu trả tiền nợ lãi do chậm thanh toán.

Bị đơn Công ty TNHH thương mại dịch vụ Thẩm Vân A vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng, không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát: Về thủ tục tố tụng được Toà án tiến hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; quyền lợi và nghĩa vụ tố tụng của các đương sự được bảo đảm; các đương sự đều tuân thủ các quy định của pháp luật tố tụng.

Về nội dung vụ án: Công ty Việt Tuấn P và Công ty Thẩm Vân A có hợp đồng miệng với nhau về việc mua bán áo sơ mi nam, nữ. Số lượng 6.760 cái, đơn giá 47.000/cái, tổng số tiền là 349.492.000 đồng (trong đó giá trị hàng hóa là 317.720.000 đồng, thuế giá trị gia tăng là 31.772.000 đồng). Ngày 29/8/2016, Công ty Việt Tuấn P đã xuất và giao hóa đơn giá trị gia tăng số: 0000203 cho Công ty Thẩm Vân A với tổng số tiền là 349.492.000 đồng. Ngày 30/9/2016, Công ty Thẩm Vân A chuyển khoản để thanh toán cho Công ty Việt Tuấn P số tiền 150.000.000 đồng. Đến ngày 14/8/2017, Công ty Thẩm Vân A tiếp tục chuyển khoản để thanh toán cho Công ty Việt Tuấn P số tiền 45.000.000 đồng. Số công nợ hiện Công ty Thẩm Vân A còn nợ Công ty Việt Tuấn P là 154.492.000 đồng. Phía Công ty Việt Tuấn P đã nhiều lần yêu cầu Công ty Thẩm Vân A thanh toán số tiền 154.492.000 đồng nhưng phía Công ty Thẩm Vân A né tránh không chịu thanh

toán. Quá trình chuẩn bị xét xử mặc dù đã được tống đạt hợp lệ nhưng phía Công ty Thẩm Vân A không đến Tòa án làm việc, không cung cấp tài liệu chứng và không có ý kiến gì. Căn cứ bảng kê hóa đơn, chứng từ hàng hóa dịch vụ mua vào trong kỳ tính thuế quý 3 năm 2016 và kết luận giám định số 4328 ngày 30/9/2019 thì việc mua bán hàng hóa giữa Công ty Việt Tuấn P và Công ty Thẩm Vân A là có thật. Do đó, căn cứ Điều 24, khoản 4 Điều 44, Điều 50 Luật Thương mại 2005; Điều 357, Điều 468 BLDS 2015, đề nghị chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Buộc phía Công ty Thẩm Vân A phải thanh toán cho Công ty Việt Tuấn P số tiền mua hàng hóa còn lại là 154.492.000 đồng.

- Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH buộc đương sự phải nộp án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Thẩm quyền giải quyết: Bị đơn Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại dịch vụ Thẩm Vân A (sau đây gọi tắt là Công ty Thẩm Vân A) có địa chỉ trụ sở tại ấp QP, xã QT, huyện TB, tỉnh Đồng Nai. Căn cứ vào các Điều 30, 35, 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom.

[1.2] Về quan hệ pháp luật: Quan hệ pháp luật được xác định là "*Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa*".

[1.3] Về việc vắng mặt bị đơn: Tòa án đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng gồm: thông báo về việc thụ lý vụ án; thông báo về việc thực hiện quyền, nghĩa vụ tố tụng; thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; thông báo về việc thu thập được tài liệu, chứng cứ; thông báo kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ; quyết định đưa vụ án ra xét xử; quyết định hoãn phiên tòa tại địa chỉ trụ sở Công ty Thẩm Vân A và tại địa chỉ cư trú của ông Nguyễn Anh T là người đại diện theo pháp luật của Công ty nhưng phía Công ty Thẩm Vân A vẫn vắng mặt. Anh Dương Văn Đ là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn và nguyên đơn.

[2] Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

[2.1] Phía nguyên đơn Công ty trách nhiệm Việt Tuấn P (sau đây gọi tắt là Công ty Việt Tuấn P) trình bày có thỏa thuận việc mua bán hàng hóa là áo sơ mi nam, nữ với Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại dịch vụ Thẩm Vân A, số lượng hàng là 6.760 cái, đơn giá 47.000 đồng/cái, với tổng số tiền là 349.492.000 đồng. Giữa hai bên chỉ thỏa thuận miệng, không làm hợp đồng mua bán. Phía Công ty Việt Tuấn P đã giao hàng và xuất hóa đơn giá trị gia tăng số 0000203 ngày 29/8/2016 cho Công ty Thẩm Vân A. Trong quá trình thực hiện thỏa thuận mua bán, Công ty Thẩm Vân A đã thanh toán được 195.000.000 đồng. Nay Công ty Việt Tuấn P khởi kiện yêu cầu Công ty Thẩm Vân A thanh toán số tiền còn nợ

là 154.492.000 đồng (*một trăm năm mươi bốn triệu bốn trăm chín mươi hai nghìn đồng*).

Tòa án đã tiến hành thu thập tài liệu, chứng cứ gồm:

- Bảng kê hóa đơn, chứng từ hàng hóa dịch vụ mua vào quý 3 năm 2016 mà Công ty Thẩm Vân A đã kê khai với Chi cục thuế huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai trong đó có kê khai hóa đơn giá trị gia tăng số 0000203 ngày 29/8/2016, nội dung mặt hàng là áo sơ mi nam, nữ;

- Bản kết luận giám định số 4328/C09B ngày 30/9/2019 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an đối với chữ ký của ông Nguyễn Anh T – người đại diện theo pháp luật của Công ty Thẩm Vân A tại bảng kê hóa đơn, chứng từ hàng hóa dịch vụ mua vào quý 3 năm 2016.

Khoản 1 Điều 24 Luật thương mại năm 2005 quy định: "*Hợp đồng mua bán hàng hóa được thể hiện bằng lời nói, bằng văn bản hoặc được xác lập bằng hành vi cụ thể*". Việc mua bán giữa Công ty Việt Tuấn P và Công ty Thẩm Vân A tuy không lập hợp đồng nhưng căn cứ vào các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ thể hiện có thỏa thuận mua bán giữa Công ty Việt Tuấn P và Công ty Thẩm Vân A, hàng hóa là áo sơ mi nam, nữ với số tiền là 349.492.000 đồng. Như vậy giữa Công ty Việt Tuấn P và Công ty Thẩm Vân A đã phát sinh quyền và nghĩa vụ trong hợp đồng mua bán hàng hóa.

[2.2] Trong quá trình thực hiện hợp đồng mua bán, Công ty Việt Tuấn P đã thực hiện nghĩa vụ giao đủ hàng và xuất hóa đơn cho Công ty Thẩm Vân A. Theo bảng sao kê tài khoản Ngân hàng mà nguyên đơn cung cấp và văn bản cung cấp thông tin của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam chi nhánh Đồng Nai thì phía Công ty Thẩm Vân A đã thực hiện nghĩa vụ thanh toán tiền mua hàng cho Công ty Việt Tuấn P hai lần, cụ thể: Ngày 30/9/2016, thanh toán số tiền 150.000.000 đồng; Ngày 14/8/2017, thanh toán số tiền 45.000.000 đồng, hình thức thanh toán: chuyển khoản tại Ngân hàng Vietcombank. Như vậy, số tiền nợ Công ty Thẩm Vân A chưa thanh toán cho Công ty Việt Tuấn P là 154.492.000 đồng (*một trăm năm mươi bốn triệu bốn trăm chín mươi hai nghìn đồng*).

Phía Công ty Thẩm Vân A dù đã được Tòa án tống đạt các thông báo về việc thực hiện quyền, nghĩa vụ tố tụng; thông báo về việc thu thập tài liệu, chứng cứ nhưng vẫn không có ý kiến trình bày đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa là không thực hiện nghĩa vụ chứng minh. Căn cứ theo quy định tại khoản 4 Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án dựa vào các tài liệu, chứng cứ đã thu thập tại hồ sơ vụ án để giải quyết yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[3] Từ nhận định tại mục [2.1] và [2.2], Hội đồng xét xử thấy rằng yêu cầu khởi kiện "*Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa*" của nguyên đơn Công ty Việt Tuấn P đối với Công ty Thẩm Vân A là có cơ sở chấp nhận. Buộc Công ty Thẩm Vân A có trách nhiệm thanh toán cho Công ty Việt Tuấn P số tiền mua hàng còn nợ là 154.492.000 đồng (*một trăm năm mươi bốn triệu bốn trăm chín mươi hai nghìn đồng*).

[4] Về số tiền nợ lãi do chậm thanh toán đến ngày xét xử: Công ty Việt Tuấn P không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Công ty Thẩm Vân A phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với tranh chấp kinh doanh, thương mại với số tiền 154.492.000 đồng x 5% = 7.724.6000 đồng. Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên hoàn trả cho nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

[6] Về chi phí giám định: Đại diện Công ty Việt Tuấn P yêu cầu Công ty Thẩm Vân A phải hoàn trả lại số tiền 1.410.000 đồng chi phí giám định chữ ký. Do yêu cầu của Công ty Việt Tuấn P được chấp nhận nên Công ty Thẩm Vân A phải thanh toán lại cho Công ty Việt Tuấn P số tiền này.

[7] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom phù hợp với những nhận định trên của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 30; 35; 39; 147; 220; 227; 264; 266; 271; 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 24, 50, 55 Luật thương mại 2005; Điểm b Khoản 1 Điều 13 Nghị quyết số 01/2019/NQ – HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty trách nhiệm hữu hạn Việt Tuấn P đối với Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại dịch vụ Thẩm Vân A về việc "*Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa*"

Buộc Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại dịch vụ Thẩm Vân A có trách nhiệm thanh toán cho Công ty trách nhiệm hữu hạn Việt Tuấn P số tiền mua bán hàng hóa là 154.492.000 đồng (*một trăm năm mươi bốn triệu bốn trăm chín mươi hai nghìn đồng*).

Kể từ ngày Công ty trách nhiệm hữu hạn Việt Tuấn P có đơn yêu cầu thi hành án, nếu Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại dịch vụ Thẩm Vân A chậm thanh toán số tiền trên thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền chậm Thi hành án.

2. Về án phí:

Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại dịch vụ Thẩm Vân A phải nộp số tiền 7.724.600 đồng (*bảy triệu bảy trăm hai mươi bốn nghìn sáu trăm đồng)* án phí dân sự sơ thẩm.

Công ty trách nhiệm hữu hạn Việt Tuấn P không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho Công ty trách nhiệm hữu hạn Việt Tuấn P số tiền 3.862.500 đồng (*ba triệu tám trăm sáu mươi hai nghìn năm trăm đồng*) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 001183 ngày 14/01/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

3. Về chi phí giám định:

Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại dịch vụ Thẩm Vân A phải thanh toán cho Công ty trách nhiệm hữu hạn Việt Tuấn P số tiền 1.410.000 đồng (*Một triệu bốn trăm mười nghìn đồng*) chi phí giám định chữ ký.

4. Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *TAND tỉnh Đồng Nai ;*
- *VKSND huyện Trảng Bom;*
- *Thi hành án huyện Trảng Bom;*
- *Lưu hồ sơ.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà
(đã ký)

Lê Hồng Ngọc